

Số: 117/QĐ-MNHH

Quảng Yên, ngày 24 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v Công bố công khai phân bổ kinh phí hỗ trợ học phí cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông đang học tại các trường Mầm non, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn thị xã học kỳ II năm học 2024-2025 theo Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND ngày 23/9/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON HOA HỒNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số: 289/QĐ-PGDĐT, ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quảng Yên V/v phân bổ kinh phí hỗ trợ học phí cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông đang học tại các trường Mầm non, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn thị xã học kỳ II năm học 2024-2025 theo Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND ngày 23/9/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai phân bổ kinh phí hỗ trợ học phí cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông đang học tại các trường Mầm non, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn thị xã học kỳ II năm học 2024-2025 theo Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND ngày 23/9/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh của trường mầm non Hoa Hồng (Theo biểu mẫu số 02- Ban hành kèm theo Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các bộ phận của trường Mầm non Hoa Hồng và các Phòng, Ban liên quan thuộc và trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (T/h);
- Phòng GDĐT; Phòng GD số 8 KBNN khu vực III;
- Lưu :VT, ...



Nguyễn Hiền Hoà

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường Mầm non Hoa Hồng

Chương: 622/071

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 117/QĐ-MNHH ngày 24/04/2025 của Trường mầm non Hoa Hồng)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	2	3
A	Tổng số thu, chi, học phí	0
I	Số thu học phí	0
II	Chi từ nguồn thu học phí được để lại	0
1	Chi hoạt động sự nghiệp giáo dục, đào tạo (60%)	
2	Dự nguồn tăng lương (40%)	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	327,500
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	327,500
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	327,500
1.3	Kinh phí không thường xuyên (Tiền thưởng)	

PHIẾU PHÂN BỐ DỰ TOÁN

PHONG TC-KH THỊ XÃ QUẢNG YÊN

Nội dung phân bổ: Phân bổ kinh phí hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông đang học tại các trường Mầm non, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn thị xã học kỳ II năm học 2024-2025 theo Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND ngày 23/9/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách tỉnh cấp bổ sung có mục tiêu năm 2025

Đơn vị tính: đồng

[illegible]

Quảng Yên, ngày 21 tháng 4 năm 2025

Quảng Yên, ngày 23 tháng 4 năm 2025

CQ tài chính ghi sổ ngày tháng năm 2025

TRƯỜNG MẦM NON HOA HỒNG

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ QUẢNG YÊN

PHÒNG TÀI CHÍNH-KẾ HOẠCH THỊ XÃ QUẢNG YÊN

Người lập

Kiểm soát

Thủ trưởng đơn vị

Kiểm soát

Thủ trưởng đơn vị

Người nhập

Kiểm soát Phó Thủ trưởng đơn vị

Trần Thị Hải

Trần Thị Hải

Nguyễn Hiền Hoà

Trần Thị Truân

Nguyễn Thị Thuý

Vũ Mạnh Cường

Vũ Thị Hà

Nguyễn Thị Diệu Thuý

Số: 289/QĐ-PGDĐT

Quảng Yên, ngày 16 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non,
học sinh phổ thông đang học tại các trường Mầm non, Trung học cơ sở,
Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn thị xã học kỳ II năm học 2024-2025
theo Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND ngày 23/9/2024
của Hội đồng nhân dân tỉnh

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỊ XÃ QUẢNG YÊN

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên: Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 8226/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025; Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công ngân sách thị xã năm 2025 và một số biện pháp điều hành ngân sách thị xã năm 2025; Quyết định số 1521/QĐ-UBND ngày 01/4/2025 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc phê duyệt số lượng đối tượng và kinh phí hỗ trợ học phí học kỳ II năm học 2024-2025 theo quy định tại Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND ngày 23/9/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 1751/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 về việc phê duyệt dự toán và cấp kinh phí hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông đang học tại các trường Mầm non, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn thị xã học kỳ II năm học 2024-2025 theo Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND ngày 23/9/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Theo đề nghị của Hiệu trưởng các trường Mầm non, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND ngày 23/9/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ kinh phí hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông đang học tại các trường Mầm non, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn thị xã học kỳ II năm học 2024-2025 theo Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND ngày 23/9/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh, số tiền: 5.995.200.000 đồng (Năm tỷ, chín trăm chín mươi lăm triệu, hai trăm nghìn đồng chẵn).

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách tỉnh cấp bổ sung có mục tiêu năm 2025.

Điều 2. Giao các trường học được hỗ trợ kinh phí chịu trách nhiệm về đề xuất hỗ trợ kinh phí, thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ và quyết toán kinh phí đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Hiệu trưởng các trường Mầm non, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH, KBNN;
- Như Điều 3 (T/h);
- Lưu: VT, KT (02)/.



TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Thị Thúy

Phụ lục

PHÂN BỐ KINH PHÍ HỖ TRỢ HỌC PHÍ CHO TRẺ EM MẦM NON, HỌC SINH PHỔ THÔNG ĐANG HỌC TẠI CÁC TRƯỜNG MẦM NON, TRUNG HỌC CƠ SỞ, TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025 THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 42/2024/NQ-HĐND NGÀY 23/9/2024 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

(Kèm theo Quyết định số 289/QĐ-PGDĐT ngày 16/4/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã)

Đơn vị tính: đồng

Stt	Tên đơn vị	Mã số quan hệ ngân sách	Chương	Mã ngành kinh tế	Mã nguồn kinh phí	Kinh phí phân bổ
1	2	3	4	5	6	7
	TỔNG CỘNG					5.995.200.000
I	Khối mầm non					3.523.350.000
1	Trường Mầm non Cộng Hòa	1105749	622	071	12	264.375.000
2	Trường Mầm non Hà An	1105742	622	071	12	332.875.000
3	Trường Mầm non Hoàng Tân	1105733	622	071	12	70.750.000
4	Trường Mầm non Minh Thành	1105730	622	071	12	306.125.000
5	Trường Mầm non Liên Vị	1105736	622	071	12	97.300.000
6	Trường Mầm non Phong Cốc	1105745	622	071	12	236.375.000
7	Trường Mầm non Phong Hải	1105739	622	071	12	221.000.000
8	Trường Mầm non Tiền An	1105738	622	071	12	90.050.000
9	Trường Mầm non Yên Giang	1105732	622	071	12	181.000.000
10	Trường Mầm non Đông Mai	1105740	622	071	12	285.625.000
11	Trường Mầm non Cẩm La	1105743	622	071	12	75.600.000
12	Trường Mầm non Hiệp Hòa	1105735	622	071	12	152.000.000
13	Trường Mầm non Liên Hòa	1105746	622	071	12	113.950.000
14	Trường Mầm non Nam Hòa	1105741	622	071	12	145.750.000
15	Trường Mầm non Sông Khoai	1105731	622	071	12	181.750.000
16	Trường Mầm non Tân An	1105737	622	071	12	197.750.000
17	Trường Mầm non Tiền Phong	1105748	622	071	12	30.950.000
18	Trường Mầm non Yên Hải	1105747	622	071	12	212.625.000
19	Trường Mầm non Hoa Hồng	1105734	622	071	12	327.500.000
II	Khối Trung học cơ sở					2.190.990.000
1	Trường THCS Đông Mai	1027586	622	073	12	171.540.000
2	Trường THCS Trần Hưng Đạo	1027582	622	073	12	179.400.000
3	Trường THCS Tiền An	1025843	622	073	12	72.750.000
4	Trường THCS Cộng Hòa	1025849	622	073	12	214.800.000
5	Trường THCS Phong Hải	1025838	622	073	12	136.680.000
6	Trường THCS Hà An	1027590	622	073	12	173.640.000
7	Trường THCS Nam Hòa	1027587	622	073	12	121.200.000
8	Trường THCS Lê Quý Đôn	1027583	622	073	12	226.500.000

Stt	Tên đơn vị	Mã số quan hệ ngân sách	Chương	Mã ngành kinh tế	Mã nguồn kinh phí	Kinh phí phân bổ
9	Trường THCS Hiệp Hòa	1027584	622	073	12	123.750.000
10	Trường THCS Sông Khoai	1025841	622	073	12	74.100.000
11	Trường THCS Minh Thành	1027588	622	073	12	289.980.000
12	Trường THCS Liên Hòa	1027589	622	073	12	78.540.000
13	Trường THCS Liên Vị	1025839	622	073	12	99.750.000
14	Trường THCS Tân An	1027591	622	073	12	111.960.000
15	Trường THCS Yên Hải	1025842	622	073	12	116.400.000
III	Khối Tiểu học và Trung học cơ sở					280.860.000
1	Trường TH&THCS Tiền Phong	1027578	622	073	12	23.070.000
2	Trường TH&THCS Cẩm La	1130336	622	073	12	47.940.000
3	Trường TH&THCS Sông Khoai	1130337	622	073	12	36.450.000
4	Trường TH&THCS Hoàng Tân	1131212	622	073	12	35.700.000
5	Trường TH&THCS Phong Cốc	1133723	622	073	12	137.700.000